

Số: **31** /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày **13** tháng 11 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 7)  
Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 12**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*
- Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*
- Căn cứ Kết luận số 284-KL/TU ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về chủ trương điều chỉnh, bổ sung (lần 7) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025;*
- Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025;*
- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2022;*
- Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2022;*
- Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 3) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025;*
- Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội*



*đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 4) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 5) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 6) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 – 2025;*

*Xét Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 7) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 74/BC-KTNS ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Quyết định điều chỉnh, bổ sung (lần 7) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021 - 2025**

1. Điều chỉnh tăng tổng nguồn ngân sách thành phố trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 từ 95.464.297 triệu đồng lên 95.584.592 triệu đồng (tăng 120.295 triệu đồng). Trong đó: Bổ sung nguồn kết dư ngân sách thành phố năm 2021 hạch toán thu ngân sách năm 2022 là 120.295 triệu đồng.

2. Điều chỉnh tăng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn ngân sách thành phố dự phòng còn lại chưa phân bổ từ 269.747,190 triệu đồng lên 2.155.360,312 triệu đồng, cụ thể:

- Bổ sung nguồn kết dư ngân sách thành phố năm 2021 hạch toán thu ngân sách năm 2022 là 120.295 triệu đồng.

- Bổ sung nguồn còn lại chưa phân bổ do điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn bố trí cho nhiệm vụ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 – 2025 là 1.202.953 triệu đồng.

- Bổ sung nguồn còn lại chưa phân bổ do điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn của một số dự án đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư là 514.294,248 triệu đồng.

- Bổ sung nguồn còn lại chưa phân bổ do điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn của một số dự án đã được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành là 48.070,874 triệu đồng.

3. Phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách thành phố giai đoạn 2021 – 2025 để bố trí vốn chuẩn bị đầu tư cho các dự án của thành phố đã được phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư, chưa được phê duyệt đầu tư: 3.923,751 triệu đồng.

4. Dự phòng còn lại chưa phân bổ là 2.151.436,561 triệu đồng.

*(Chi tiết tại các Phụ lục I, II, III, IV, V và VI kèm theo)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan; chịu trách nhiệm về hồ sơ, tính chính xác số liệu của các dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, Kỳ họp thứ 12 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2023./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ QH, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, ĐDBQH và HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các Quận ủy, Huyện ủy;
- TTHĐND, UBND các quận, huyện;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Báo HP, Đài PT và TH HP,
- Các CV VP ĐDBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.



**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Lập**

**PHỤ LỤC I: TỔNG NGUỒN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN  
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 NGUỒN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023  
của Hội đồng nhân dân thành phố)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách thành phố		
		Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/7/2023	Điều chỉnh kỳ này	Tăng/giảm
A	<b>Nguồn ngân sách thành phố</b>	<b>95.464.297,000</b>	<b>95.584.592,000</b>	<b>120.295,000</b>
1	Nguồn vốn đầu tư công cân đối trong năm kế hoạch	84.409.579,000	84.409.579,000	-
1.1	Nguồn xây dựng cơ bản tập trung	51.952.306,000	51.952.306,000	-
-	<i>Trong đó: Chi đầu tư từ nguồn thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển</i>	<i>5.648.759,000</i>	<i>5.648.759,000</i>	-
1.2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	32.256.273,000	32.256.273,000	-
1.3	Nguồn xổ số kiến thiết	201.000,000	201.000,000	-
2	Vốn vay	5.337.700,000	5.337.700,000	-
2.1	<i>Trái phiếu chính quyền địa phương</i>	<i>5.088.643,000</i>	<i>5.088.643,000</i>	-
2.2	<i>Vay lại ODA</i>	<i>249.057,000</i>	<i>249.057,000</i>	-
3	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách thành phố năm 2020 chuyển sang	1.375.000,000	1.375.000,000	-
4	Bổ sung nguồn đầu tư công từ nguồn vượt thu ngân sách cấp thành phố năm 2021	551.403,000	551.403,000	-
5	Tiền đóng góp của các doanh nghiệp để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đê biển Nam Đình Vũ	913.615,000	913.615,000	-
6	Nguồn thưởng vượt thu cho địa phương có số thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương năm 2021 vượt dự toán và đầu tư trở lại theo Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết của Quốc hội và Nghị định của Chính phủ	1.742.000,000	1.742.000,000	-
7	Vượt thu ngân sách thành phố năm 2022	435.000,000	435.000,000	-
8	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách thành phố năm 2022 chuyển sang	700.000,000	700.000,000	-
9	Nguồn kết dư ngân sách thành phố năm 2021 hạch toán thu ngân sách năm 2022		120.295,000	120.295,000



## PHỤ LỤC II: PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGUỒN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số **31** /NQ-HĐND ngày **13** tháng 11 năm 2023  
của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
<b>I</b>	<b>NGUỒN CÒN LẠI CHƯA PHÂN BỐ</b>	<b>2.155.360,312</b>	
1	Dự phòng vốn đầu tư công trung hạn chưa phân bổ đến tháng 7/2023	269.747,190	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/7/2023
2	Bổ sung nguồn kết dư ngân sách thành phố năm 2021 hạch toán thu ngân sách năm 2022	120.295,000	
3	Bổ sung nguồn còn lại chưa phân bổ do điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn bố trí cho nhiệm vụ thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2025	1.202.953,000	Phụ lục III
4	Bổ sung nguồn còn lại chưa phân bổ do điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn của một số dự án đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư	514.294,248	Phụ lục IV
5	Bổ sung nguồn còn lại chưa phân bổ do điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn của một số dự án đã được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	48.070,874	Phụ lục V
<b>II</b>	<b>PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG</b>	<b>3.923,751</b>	
1	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư cho dự án được phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư, chưa được quyết định đầu tư	3.923,751	Phụ lục VI
<b>III</b>	<b>DỰ PHÒNG CÒN LẠI CHƯA PHÂN BỐ (I-II)</b>	<b>2.151.436,561</b>	

**PHỤ LỤC III: ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN  
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 THỰC HIỆN XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU**

(Kèm theo Nghị quyết số **31** /NQ-HĐND ngày **13** tháng 11 năm 2023  
của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Huyện	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025		
		Giao tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021	Điều chỉnh kỳ này	Tăng/giảm
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>16.510.600</b>	<b>15.307.647</b>	<b>-1.202.953</b>
1	Thủy Nguyên	4.286.570	3.981.460	-305.110
2	An Dương	1.859.440	1.737.460	-121.980
3	An Lão	1.874.590	1.734.610	-139.980
4	Kiến Thụy	2.113.170	1.944.330	-168.840
5	Tiên Lãng	2.509.590	2.317.370	-192.220
6	Vĩnh Bảo	3.667.240	3.392.417	-274.823
7	Cát Hải	200.000	200.000	0

**PHỤ LỤC IV: ĐIỀU CHỈNH GIÁM KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH TỔNG MỨC ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án	KC-HT	Nghị quyết/Quyết định phê duyệt dự án			Lũy kế vốn đã giải ngân đến hết năm 2020		Kết quả giải ngân của kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2021		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025			Ghi chú
			Số NQ/QĐ	Tổng số	Trđ: NSTP	Tổng số	Trđ: NSTP	Tổng số	Trđ: NSTP	Giao tại các NQ số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; số 02/NQ-HĐND ngày 12/4/2022	Điều chỉnh kỳ này	Tăng/giảm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=11+13	13	14
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>2.662.207,936</b>	<b>2.438.340,462</b>	<b>764.217,196</b>	<b>552.636,204</b>	<b>9.989,592</b>	<b>9.989,592</b>	<b>2.390.008,914</b>	<b>1.875.714,666</b>	<b>-514.294,248</b>	
1	Dự án "Thực hiện một số nội dung để xây dựng Chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2025"	2021-2024	866/QĐ-UBND, 23/3/2022; 2801/QĐ-UBND, 18/9/2023	128.966,658	128.966,658	0	0			308.220,000	128.966,658	-179.253,342	
2	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng đường ĐT 363 (đoạn kênh Hòa Bình, từ ĐT 353 đến ĐT 361)	2020-2023	3096/QĐ-UBND 10/7/2020; 898/QĐ-UBND, 06/4/2023	429.005,388	429.005,388	500,000	500,000	2.000,000	2.000,000	553.457,000	426.505,388	-126.951,612	
3	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải, hệ thống tín hiệu giao thông và công viên ven sông Cẩm đến đê tả sông Cẩm	2021-2024	881/QĐ-UBND, 25/3/2022; 2025/QĐ-UBND, 17/7/2023	936.628,135	936.628,135	0	0			1.067.748,373	936.628,135	-131.120,238	
4	Dự án đầu tư xây dựng công trình Cung cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển I từ K0+000 đến K11+500 và từ K17+591	2009-2024	1843/QĐ-UBND 17/9/2009; 2337/QĐ-UBND 28/12/2012; 1927/QĐ-UBND 25/8/2015; 103/QĐ-UBND, 13/01/2023	256.734,000	105.154,000	151.580,992	0	0		154.753,000	105.154,000	-49.599,000	
5	Dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Đồng Khê 2 tại phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền	2012-2023	50/QĐ-UBND, 11/01/2012; 54/QĐ-UBND, 12/01/2015; 3885/QĐ-UBND, 24/12/2021; 1477/QĐ-UBND, 01/6/2023	316.371,838	316.371,838	138.196,436	138.196,436			182.564,859	178.175,402	-4.389,457	



STT	Tên dự án	KC-HT	Nghị quyết/Quyết định phê duyệt dự án			Lũy kế vốn đã giải ngân đến hết năm 2020		Kết quả giải ngân của kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2021		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025			Ghi chú
			Số NQ/QĐ	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trđ: NSTP	Tổng số	Trđ: NSTP	Tổng số	Trđ: NSTP	Giao tại các NQ số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; số 02/NQ-HĐND ngày 12/4/2022	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=11+13	13	14
6	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm huấn luyện dự bị động viên Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Hải Phòng	2011-2023	1571/QĐ-UBND, 04/10/2011; 676/QĐ-UBND, 29/3/2019; 2410/QĐ-UBND, 10/8/2023	90.410,677	27.123,203	74.030,000	14.030,000			17.491,000	13.093,203	-4.397,797	
7	Dự án đầu tư xây dựng nút giao thông khác mức giữa đường Lê Hồng Phong với đường Nguyễn Bình Khiêm	2016-2024	739/QĐ-UBND 13/5/2016; 2661/QĐ-UBND 16/10/2017; 511/QĐ-UBND 11/3/2019; 428/QĐ-UBND 24/02/2020; 1661/QĐ-UBND 14/6/2021; 3677/QĐ-UBND, 06/11/2023	364.566,240	364.566,240	314.013,724	314.013,724	196,759	196,759	61.203,825	50.355,757	-10.848,068	
8	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố	2016-2024	1857/QĐ-UBND, 06/9/2016; 3987/QĐ-UBND, 30/12/2020; 3554/QĐ-UBND, 02/11/2023	139.525,000	130.525,000	85.896,044	85.896,044	7.792,833	7.792,833	44.570,857	36.836,123	-7.734,734	



**PHỤ LỤC V: ĐIỀU CHỈNH GIÁM KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025  
CÁC DỰ ÁN ĐÃ QUYẾT TOÁN HOÀN THÀNH**

(Kèm theo Nghị quyết số **31** /NQ-HĐND ngày **13** tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt quyết toán		Lũy kế vốn NSTP đã bố trí từ khi khởi công cho đến tháng 10/2023		Trong đó: Số vốn đã bố trí trong 3 năm 2021 - 2023	Đã giao tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn NSTP		Ghi chú
		Số QĐ	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Trđ: NSTP			Điều chỉnh kỳ này	Tăng/giảm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9=8+10	10	11
	<b>TỔNG SỐ</b>		<b>870.161,307</b>	<b>870.161,307</b>	<b>870.255,293</b>	<b>558.358,120</b>	<b>606.428,994</b>	<b>558.358,120</b>	<b>-48.070,874</b>	
<b>I</b>	<b>An ninh và trật tự, an toàn xã hội</b>		<b>188.074,277</b>	<b>188.074,277</b>	<b>188.074,277</b>	<b>103.524,277</b>	<b>115.192,000</b>	<b>103.524,277</b>	<b>-11.667,723</b>	
1	Dự án đóng mới tàu chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên sông, biển	17/QĐ-STC, 30/6/2023	188.074,277	188.074,277	188.074,277	103.524,277	115.192,000	103.524,277	-11.667,723	
<b>II</b>	<b>Y tế, dân số và gia đình</b>		<b>68.015,806</b>	<b>68.015,806</b>	<b>68.015,806</b>	<b>50.349,172</b>	<b>58.875,942</b>	<b>50.349,172</b>	<b>-8.526,770</b>	
1	Chỉnh trang, nâng cấp Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng	19/QĐ-STC, 12/7/2023	68.015,806	68.015,806	68.015,806	50.349,172	58.875,942	50.349,172	-8.526,770	
<b>III</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>		<b>614.071,224</b>	<b>614.071,224</b>	<b>614.165,210</b>	<b>404.484,671</b>	<b>432.361,052</b>	<b>404.484,671</b>	<b>-27.876,381</b>	
	<i>Giao thông</i>		<i>614.071,224</i>	<i>614.071,224</i>	<i>614.165,210</i>	<i>404.484,671</i>	<i>432.361,052</i>	<i>404.484,671</i>	<i>-27.876,381</i>	
1	Tuyến đường trục đô thị nối đường liên phường với đường 356 (giai đoạn II tuyến đường liên phường) quận Hải An	20/QĐ-STC, 12/7/2023	276.906,739	276.906,739	276.917,165	67.236,627	72.544,052	67.236,627	-5.307,425	Phải thu hồi 10.426.532 đồng
2	Dự án đầu tư xây dựng Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường Máng Nước (từ ngã tư đường Tôn Đức Thắng - Quốc lộ 5 đến đường tỉnh 351), huyện An Dương	21/QĐ-STC, 18/7/2023	337.164,485	337.164,485	337.248,044	337.248,044	359.817,000	337.248,044	-22.568,956	Phải thu hồi 83.559.000 đồng

**PHỤ LỤC VI: ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN  
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 CHO NHIỆM VỤ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Nghị quyết số **31** /NQ-HĐND ngày **13** tháng 11 năm 2023  
của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
		Số NQ/QĐ	Giá trị dự toán			
			Tổng số	Trđ: NSTP		
1	2	3	4	5	6	7
	<b>TỔNG SỐ</b>		<b>3.923,751</b>	<b>3.923,751</b>	<b>3.923,751</b>	
1	Vốn chuẩn bị đầu tư Dự án phát triển bền vững khu vực Đông Nam thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu	270/QĐ-SXD, 18/7/2023	1.278,949	1.278,949	1.278,949	
2	Vốn chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Trường Chính trị Tô Hiệu đạt chuẩn	366/QĐ-SXD, 29/9/2023	2.592,058	2.592,058	2.592,058	
3	Vốn chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà công vụ, nhà ăn, nhà kiểm soát nhiễm khuẩn 2 tầng thuộc Trung tâm Y tế Quân dân y Bạch Long Vĩ	1288/QĐ-SYT, 31/10/2023	52,744	52,744	52,744	

PHỐ HẢI